

## **KẾ HOẠCH**

### **Truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông**

Thực hiện Quyết định số 650/QĐ-LĐTBXH ngày 21/7/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Truyền thông, tuyên truyền kịp thời những quan điểm, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình), nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội và tạo sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân, góp phần huy động nguồn lực thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

- Truyền thông đến các đối tượng thụ hưởng của Chương trình về các tấm gương điển hình, sáng kiến hay, mô hình giảm nghèo tiêu biểu nhằm tạo sự lan tỏa trong toàn xã hội, khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường, nỗ lực vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng.

### **2. Yêu cầu**

- Nội dung truyền thông về công tác giảm nghèo bền vững phải đảm bảo tính chính xác, kịp thời, đúng quy định của pháp luật; nội dung đa dạng, hình thức phong phú, thiết thực, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, cơ sở với tinh thần tiết kiệm và đạt hiệu quả cao nhất; phát huy được sự sáng tạo của mọi tầng lớp Nhân dân. Đảm bảo thông tin truyền thông sâu rộng trong Nhân dân để tạo sự đồng thuận cao trong cộng đồng xã hội về công tác giảm nghèo bền vững.

- Truyền thông về công tác giảm nghèo bền vững phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, ngành nắm vững, hiểu rõ các chủ trương, định hướng, cơ chế, chính sách, chương trình giảm nghèo để thực hiện đúng, kịp thời và hiệu quả.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Đối tượng truyền thông**

Người dân, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và toàn xã hội. Trong đó, chú trọng truyền thông cho nhóm đối tượng hưởng lợi từ Chương trình như người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người dân sinh sống trên các địa bàn huyện nghèo, cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp.

## 2. Phạm vi và thời gian thực hiện

- Phạm vi thực hiện: Trên phạm vi toàn tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2025.

## III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, GIẢI PHÁP

### 1. Nội dung

a) Tập trung tuyên truyền những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Chương trình và các nội dung nhằm cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030. Tuyên truyền hiệu quả, thực hiện tốt nhiệm vụ chỉ tiêu giảm nghèo của tỉnh đến năm 2025: Bình quân hàng năm giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 3% trở lên; trong đó, hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số giảm từ 5% trở lên. Qua đó, hướng đến và góp phần đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII đã đề ra, đưa Đăk Nông “trở thành tỉnh trung bình khá vào năm 2025 và tỉnh phát triển khá vào năm 2030 của vùng Tây Nguyên”. Trong đó, chú trọng các nội dung sau:

- Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo, hướng đến giải quyết vấn đề nghèo đói cho mọi người, ở mọi nơi, mọi lúc, mọi chiều thiêng hụt; góp phần đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập cho người nghèo, người dân sinh sống trên địa bàn nghèo.

- Đối với địa bàn nghèo, thực hiện mục tiêu từng bước xóa bỏ tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn trên cơ sở tập trung, lồng ghép nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội; lấy phát triển kinh tế là trọng tâm để giảm nghèo bền vững; chú trọng triển khai các dự án giảm nghèo nhằm hình thành vùng sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt, tạo động lực phát triển.

- Đối với hộ nghèo, đổi mới phương thức hỗ trợ thông qua các mô hình tổ chức sản xuất (doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ gia đình, cộng đồng dân cư); hộ gia đình tham gia đóng góp bằng ngày công lao động, tài sản, hiện vật hoặc tiền; từng bước xóa bỏ chính sách cho không. Chú trọng đào tạo kỹ năng nghề, tạo việc làm, sinh kế bền vững cho người dân, chuyển dịch lao động phù hợp với nhu cầu thị trường lao động.

b) Đổi mới, thúc đẩy hiệu quả, chất lượng thực hiện phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, khơi dậy ý chí tự lực tự cường, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo bền vững.

c) Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo bền vững; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần “tương thân tương ái” của dân tộc ta đối với người nghèo. Truyền thông hướng dẫn người nghèo, hộ nghèo có kiến thức, kinh nghiệm trong lao động sản xuất, chủ động vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ý lại vào sự giúp đỡ của nhà nước và xã hội.

d) Thực hiện các chương trình truyền thông, vận động người dân vùng nghèo, vùng khó khăn, biên giới hiểu rõ, chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, tiếp cận và thụ hưởng các chính sách, cơ chế giảm nghèo, an sinh xã hội; chuyển đổi phương thức canh tác, sản xuất theo hướng khoa học, phát triển chuỗi giá trị, tăng cường gắn kết quân - dân, gắn kết phát triển kinh tế - xã hội với xây dựng thế trận lòng dân, quốc phòng và an ninh nhân dân.

đ) Truyền thông về các tấm gương điển hình, sáng kiến hay, mô hình giảm nghèo tiêu biểu nhằm tạo sự lan tỏa trong toàn xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu giảm nghèo bền vững, tạo sự đồng thuận trong xã hội, cộng đồng và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị nhằm thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế xã hội của tỉnh.

## 2. Hình thức

- Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng và các phương thức thông tin điện tử từ cấp tỉnh tới cơ sở.

- Tổ chức các cuộc thi, hội thi văn hóa, văn nghệ; hội nghị, hội thảo; các cuộc vận động, phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

- Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ truyền thông lĩnh vực giảm nghèo bền vững đối với đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo.

- Tổ chức đối thoại về chính sách giảm nghèo với người dân nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình.

- In ấn, phát hành tờ rơi, tài liệu và các ấn phẩm, sản phẩm truyền thông tuyên truyền về Chương trình và chính sách giảm nghèo bền vững.

- Truyền thông bằng các phương thức cổ động trực quan, băng rôn, khẩu hiệu, panô, áp phích... tại cơ sở, khu dân cư.

## 3. Giải pháp

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy Đảng, chính quyền và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác truyền thông về Chương trình.

- Đẩy mạnh hiệu quả công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu giảm nghèo bền vững.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả truyền thông. Xây dựng hệ thống và tăng cường các kênh truyền thông tương tác thông qua việc ứng dụng các công nghệ mới về thông tin truyền thông như mạng xã hội, ứng dụng giải trí trên thiết bị thông minh nhằm nâng cao sự tương tác và tham gia của người dân.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, ấn phẩm truyền thông; tổ chức các sự kiện truyền thông, vận động xã hội, hội thảo, hội nghị; sản xuất các tác phẩm truyền hình, phát thanh, báo viết, báo điện tử về kinh nghiệm, sáng kiến, mô hình giảm nghèo hiệu quả và gương điển hình vươn lên thoát nghèo.

- Tổ chức các hoạt động đối thoại về chính sách giảm nghèo ở cơ sở để tăng cường giải thích về chính sách, giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách bằng các hình thức sáng tạo như hội thi, trò chơi truyền hình, sân khấu hóa để thúc đẩy giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm giữa các địa phương trong quá trình thực hiện Chương trình.

- Xây dựng, phát triển mạng lưới cán bộ tuyên truyền viên, báo cáo viên về giảm nghèo từ cấp tỉnh tới cơ sở; nâng cao năng lực cán bộ các cấp về công tác truyền thông, tuyên truyền về Chương trình.

- Hàng năm, tổ chức giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện công tác truyền thông về Chương trình, lồng ghép với công tác giám sát đánh giá thực hiện Chương trình ở một số địa phương, đơn vị; kịp thời phản ánh, đề xuất cấp có thẩm quyền hướng dẫn, giải quyết.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

##### **1. Nguyên tắc**

- Ngân sách nhà nước bố trí nguồn kinh phí cho các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về giảm nghèo bền vững.

- Thực hiện chế độ đặt hàng, đấu thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ theo quy định hiện hành đối với hoạt động truyền thông, tuyên truyền về Chương trình.

- Khuyến khích các cơ quan truyền thông, báo chí tham gia các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về giảm nghèo bền vững.

##### **2. Nguồn kinh phí**

- Kinh phí cho các cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ thực hiện các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về giảm nghèo bền vững được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm để thực hiện Chương trình mục tiêu

quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và các nguồn hợp pháp khác theo quy định hiện hành.

- Huy động hiệu quả các nguồn lực hợp pháp, nhất là nguồn kinh phí xã hội hóa để thực hiện các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về giảm nghèo bền vững.

- Đối với các nhiệm vụ thuộc chức năng, đề nghị các cơ quan, đơn vị chủ động sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên được bố trí hằng năm theo định mức để thực hiện.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì tham mưu, tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Bảo đảm việc cung cấp các thông tin cơ bản về Chương trình cho các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tấn, báo chí xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tuyên truyền về nội dung Chương trình trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

### 2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí đẩy mạnh truyền thông, tuyên truyền về Chương trình bằng nhiều hình thức, nội dung phong phú, phù hợp; chú trọng truyền thông các cá nhân, tập thể, mô hình điển hình, tiêu biểu trong công tác giảm nghèo bền vững.

- Lồng ghép hoạt động truyền thông về Chương trình với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

- Triển khai hiệu quả các giải pháp về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin để triển khai hiệu quả công tác truyền thông.

### 3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

### 4. Các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch cụ thể và đẩy mạnh tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động truyền thông về Chương trình; tuyên truyền sâu rộng về Chương trình tới cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp Nhân dân.

- Tổng hợp, lồng ghép báo cáo công tác truyền thông, tuyên truyền trong báo cáo công tác giảm nghèo hàng năm của đơn vị về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

### 5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động truyền thông về Chương trình; tổ chức tuyên truyền sâu rộng về Chương trình tới cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp Nhân dân trên địa bàn.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch, lồng ghép với nội dung kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình.

- Hàng năm, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

### 6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân, đoàn viên, hội viên tích cực tham gia thực hiện truyền thông Chương trình.

- Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tiếp tục hỗ trợ, đóng góp nguồn lực cho công tác giảm nghèo bền vững. Khuyến khích các doanh nghiệp giúp đỡ các huyện nghèo; vận động các hộ khá giúp đỡ hộ nghèo; xây dựng, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay, gương điển hình tiên tiến về giảm nghèo bền vững.

- Tiếp tục hiệu quả các cuộc vận động xã hội, phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là cuộc vận động, phong trào thi đua "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau" trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2021-2025.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện./

#### **Nơi nhận:**

- Bộ LĐ-TB&XH (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các CQTW đóng chân trên địa bàn tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Các đơn vị lực lượng vũ trang tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX(Hp).

6

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh